

Số: 92/2024/QĐCNTTLH

Đại Từ, ngày 04 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, Điều 35 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của
chị Đỗ Thị Ngọc V và anh Nguyễn Đức H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 10 năm 2024, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 21 tháng 11 năm 2024, về thuận
tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

1. Người khởi kiện: Chị Đỗ Thị Ngọc V, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Xóm D, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Người bị kiện: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Xóm H, xã C, TP T, tỉnh Thái Nguyên

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không có.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại
khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được
ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 21 tháng 11 năm 2024 có đủ
các điều kiện quy định tại điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hoà giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 21 tháng 11 năm 2024,
cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Ngọc V và anh Nguyễn Đức H cùng
xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm
trọng và kéo dài, thời gian ly thân đã lâu. Vợ chồng cùng thống nhất thoả thuận
thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung chị V và anh H xác định có 02 con chung gồm: Con chung thứ nhất: Nguyễn Đức T, sinh ngày 04/11/2015; Con chung thứ hai: Nguyễn Đức M, sinh ngày 27/4/2019, Đ bên thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao con chung thứ nhất: cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 04/11/2015 cho bố là anh Nguyễn Đức H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi người nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; Giao con chung thứ hai: cháu Nguyễn Đức M, sinh ngày 27/4/2019 cho chị Đỗ Thị Ngọc V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các con chung cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi người nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V, anh H tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết. Do đó, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với mỗi bên cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

- *Khoản nợ chung*: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hoà giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hoà giải thành trong thời hạn 15 ngày nhận được quyết định của Tòa án./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã Cao Ngạn TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (ĐKKH số 02, quyền số 01/2015 ngày 15/01/2015);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

